

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 63/NQ-HĐND

Bình Định, ngày 21 tháng 9 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước
thuộc lĩnh vực Y tế - Dân số của tỉnh Bình Định**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH
KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 12 (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 1387/QĐ-TTg ngày 13 tháng 7 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Y tế - Dân số;

Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, xử lý tài sản, tài chính sau khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Xét Tờ trình số 151/TTr-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Y tế - Dân số của tỉnh Bình Định; Báo cáo thẩm tra số 45/BC-VHXX ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Danh mục dịch vụ sự nghiệp

công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Y tế - Dân số của tỉnh Bình Định.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Khóa XIII Kỳ họp thứ 12 (kỳ họp chuyên đề) thông qua và có hiệu lực từ ngày 21 tháng 9 năm 2023./.

U.D. T.gh.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh; Chính phủ (b/cáo);
- VPQH, VPCP, Bộ Tài chính, Bộ Y tế;
- TT Tỉnh ủy (b/cáo);
- TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh, Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành liên quan;
- VP: Tỉnh ủy, ĐĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TT Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, hồ sơ kỳ họp. *U.D.*

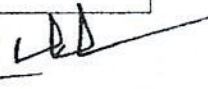


Hồ Quốc Dũng

**DANH MỤC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG SỬ DỤNG
NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC THUỘC LĨNH VỰC Y TẾ - DÂN SỐ
CỦA TỈNH BÌNH ĐỊNH**

(Kèm theo Nghị quyết số 63/NQ-HĐND ngày 21 tháng 9 năm 2023
của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định)

STT	Tên dịch vụ sự nghiệp công	NSNN đảm bảo toàn bộ chi phí thực hiện dịch vụ	NSNN đảm bảo phần chi phí thực hiện dịch vụ chưa tính vào giá theo lộ trình tính giá	Ghi chú
I	Dịch vụ y tế dự phòng và chăm sóc sức khỏe ban đầu			
1	Dịch vụ tiêm chủng mở rộng đối với trẻ em, phụ nữ tuổi sinh đẻ, phụ nữ có thai phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc đối với các bệnh truyền nhiễm thuộc Chương trình tiêm chủng mở rộng.	x		Theo quy định của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm.
2	Dịch vụ tiêm chủng đối với người có nguy cơ mắc bệnh truyền nhiễm tại vùng có dịch bắt buộc phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế đối với các bệnh có vắc xin, sinh phẩm y tế phòng bệnh theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.	x		Theo quy định của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm.
3	Dịch vụ tiêm chủng đối với người được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cử đến vùng có dịch.	x		Theo quy định của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm.
4	Các dịch vụ phục vụ công tác giám sát, điều tra, xác minh dịch.	x		Theo quy định của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm.
5	Các dịch vụ xử lý y tế (thực hiện các biện pháp sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế, cách ly y tế, tẩy uế, diệt tác nhân gây bệnh truyền nhiễm, trung gian truyền bệnh và các biện pháp y tế khác) để cắt đứt nguồn lây tại khu vực nơi có người bệnh hoặc ổ dịch truyền nhiễm.	x		Theo quy định của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm.


lghr 



STT	Tên dịch vụ sự nghiệp công	NSNN đảm bảo toàn bộ chi phí thực hiện dịch vụ	NSNN đảm bảo phần chi phí thực hiện dịch vụ chưa tính vào giá theo lộ trình tính giá	Ghi chú
6	Quản lý, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú.	x		Theo quy định của Luật Người cao tuổi.
7	Các dịch vụ phục vụ công tác kiểm tra, giám sát các điều kiện về vệ sinh lao động; môi trường làm việc của người lao động; phòng, chống bệnh nghề nghiệp; phòng, chống tai nạn thương tích; xử lý chất thải gây ô nhiễm môi trường.	x		
8	Các dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng.		x	Luật Phí và lệ phí đã chuyển từ phí sang giá dịch vụ.
9	Các dịch vụ về khám, theo dõi sức khỏe định kỳ cho trẻ em và phụ nữ mang thai; chăm sóc sức khỏe ban đầu; tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục phù hợp với độ tuổi trẻ em.	x		Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em và pháp luật về bảo hiểm y tế. Riêng các dịch vụ được bảo hiểm y tế thanh toán hỗ trợ phần chi phí chưa tính trong giá dịch vụ.
II	Dịch vụ khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng			
1	Chăm sóc, nuôi dưỡng, điều trị người bệnh phong, tâm thần, HIV/AIDS giai đoạn cuối tại các cơ sở y tế công lập.	x		Các dịch vụ được bảo hiểm y tế thanh toán hỗ trợ phần chi phí chưa tính trong giá dịch vụ.
2	Khám và điều trị người mắc bệnh dịch thuộc nhóm A và một số bệnh thuộc nhóm B đang lưu trú tại vùng có dịch bệnh, người đang bị áp dụng các biện pháp cách ly y tế nhưng có dấu hiệu tiến triển thành mắc bệnh truyền nhiễm theo quy định của Chính phủ.	x		Nghị định số 101/2010/NĐ-CP ngày 30/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về biện pháp cách ly y tế,

lgh

STT	Tên dịch vụ sự nghiệp công	NSNN đảm bảo toàn bộ chi phí thực hiện dịch vụ	NSNN đảm bảo phần chi phí thực hiện dịch vụ chưa tính vào giá theo lộ trình tính giá	Ghi chú
				cường chế cách ly y tế và chống dịch trong thời gian có dịch.
3	Cấp cứu, điều trị người bị thiên tai, thảm họa theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Y tế, của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.	x		
4	Khám và điều trị ARV cho người nhiễm HIV/AIDS và dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con.		x	Các dịch vụ được bảo hiểm y tế thanh toán hỗ trợ phần chi phí chưa tính trong giá dịch vụ.
5	Khám sức khỏe, chi phí điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện cho các đối tượng tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện trong cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng, trại giam, trại tạm giam.	x		
6	Khám và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone cho một số đối tượng theo quy định của pháp luật.		x	Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Các dịch vụ được bảo hiểm y tế thanh toán chi hỗ trợ phần chi phí chưa tính trong giá dịch vụ.
7	Khám và điều trị bệnh lao theo quy định của pháp luật.		x	Các dịch vụ được bảo hiểm y tế thanh toán chi hỗ trợ phần chi phí chưa tính trong giá dịch vụ.



lghr

STT	Tên dịch vụ sự nghiệp công	NSNN đảm bảo toàn bộ chi phí thực hiện dịch vụ	NSNN đảm bảo phần chi phí thực hiện dịch vụ chưa tính vào giá theo lộ trình tính giá	Ghi chú
8	Các dịch vụ khám, chữa bệnh trường hợp chưa tính đủ chi phí để thực hiện dịch vụ, nhà nước phải bảo đảm các chi phí chưa tính trong giá dịch vụ.		x	Chỉ hỗ trợ phần chi phí chưa tính trong giá dịch vụ.
III	Dịch vụ kiểm nghiệm, kiểm định			
1	Các dịch vụ kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, an toàn thực phẩm, kiểm định vắc xin, sinh phẩm y tế (bao gồm cả chi phí mua, vận chuyển, bảo quản mẫu) theo quyết định của cấp có thẩm quyền để phục vụ công tác quản lý nhà nước (thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá chất lượng sản phẩm, hàng hóa).	x		
2	Các dịch vụ kiểm định, giám định, đánh giá trang thiết bị y tế, chất lượng dịch vụ y tế theo quyết định của cấp có thẩm quyền.	x		
IV	Dịch vụ giám định			
1	Các dịch vụ giám định y khoa.		x	Chỉ hỗ trợ phần chi phí chưa tính trong giá dịch vụ.
2	Các dịch vụ giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần.	x		
V	Dịch vụ y tế khác			
1	Dịch vụ truyền thông, giáo dục sức khỏe về: phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm, bệnh không lây nhiễm và bệnh chưa rõ nguyên nhân; phòng, chống bệnh nghề nghiệp; phòng, chống tai nạn thương tích; nâng cao sức khỏe; dinh dưỡng cộng đồng; an toàn thực phẩm và các yếu tố có hại đến	x		

lghr 2/2/20

STT	Tên dịch vụ sự nghiệp công	NSNN đảm bảo toàn bộ chi phí thực hiện dịch vụ	NSNN đảm bảo phần chi phí thực hiện dịch vụ chưa tính vào giá theo lộ trình tính giá	Ghi chú
	sức khỏe và môi trường sống; sức khỏe trường học và phòng, chống bệnh tật học đường.			
2	Các dịch vụ truyền thông, giáo dục, tư vấn nâng cao nhận thức của người dân về công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, nâng cao chất lượng dân số, giảm tỷ lệ chênh lệch giới tính khi sinh, tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, giảm tỷ lệ người chưa thành niên, thanh niên mang thai ngoài ý muốn.	x		
3	Các dịch vụ về chỉ đạo tuyên, nâng cao năng lực cho tuyên dưới.	x		
4	Các dịch vụ phục vụ sinh hoạt của người đang bị áp dụng các biện pháp cách ly y tế nhưng có dấu hiệu tiến triển thành mắc bệnh truyền nhiễm theo quy định của Chính phủ.	x		Nghị định số 101/2010/NĐ-CP ngày 30/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về biện pháp cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế và chống dịch trong thời gian có dịch.
5	Dịch vụ điều chế máu và các chế phẩm máu trong khi chưa được tính đủ chi phí.		x	
6	Các dịch vụ phục vụ việc điều phối về hiến, lấy và ghép mô, bộ phận cơ thể người giữa ngân hàng mô và cơ sở y tế.	x		

lghr 